

Số: /BC-SNN

Lai Châu, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình sản xuất nông lâm nghiệp tháng 7, Phương hướng nhiệm vụ tháng 8 năm 2023

I. Tình hình sản xuất nông - lâm nghiệp tháng 7 năm 2023

1. Sản xuất nông nghiệp

1.1. Trồng trọt

Trong tháng, nông dân tập trung gieo cấy lúa mùa, trồng và chăm sóc ngô xuân hè, cây ăn quả và một số cây trồng khác.

- Lúa đông xuân: Diện tích gieo cấy 6.800 ha, đạt 100,2% KH, năng suất ước đạt 55,8 tạ/ha, tăng 0,3 tạ/ha so với cùng kỳ năm trước; sản lượng ước đạt 37.940 tấn, đạt 100,1% KH.

Vụ Đông xuân 2022-2023 đã triển khai được 1.475 ha lúa hàng hóa tập trung sử dụng giống lúa chất lượng như: J02, Ség cù, Hương thơm số 1, Nếp 97, DS1, Vass 16, BC 15, Nếp địa phương... tăng 188 ha so với cùng kỳ năm trước, năng suất ước đạt 55,8 tạ/ha, sản lượng ước đạt 8.230 tấn.

- Lúa mùa: Diện tích gieo cấy ước đạt 20.800 ha, đạt 91%KH, giảm 1.000 ha so với cùng kỳ năm trước do thời tiết mưa muộn, mưa không đồng đều ảnh hưởng đến tiến độ gieo cấy, hiện tại các huyện cơ bản đã đủ nước gieo cấy, đang đẩy nhanh tiến độ làm đất, gieo cấy đảm bảo theo kế hoạch và thời vụ.

- Lúa nương: Diện tích thực hiện 1.496 ha đạt 101% KH.

- Cây ngô xuân hè: Diện tích thực hiện 16.809 ha, đạt 103,4% KH, diện tích thu hoạch 3.100 ha, tương đương cùng kỳ năm trước, năng suất ước đạt 38 tạ/ha, sản lượng ước đạt 11.780 tấn. Diện tích thiệt hại và có khả năng ảnh hưởng năng suất do khô hạn là 1.810 ha, hiện tại đã thực hiện khắc phục 255 ha, trong đó: đã gieo trồng lại 241 ha (Nậm Nhùn 76 ha, Sìn Hồ 165 ha); chuyển sang trồng cây trồng khác 14 ha (Sìn Hồ); Diện tích còn lại 1.555 ha đang tiếp tục theo dõi, chưa đánh giá được thiệt hại năng suất.

- Cây chè: Tổng diện tích chè 9.466 trong đó diện tích chè kinh doanh 7.501 ha, sản lượng chè búp tươi trong tháng ước đạt 7.800 tấn, lũy kế 33.300 tấn, tăng 800 tấn so với cùng kỳ năm trước. Các huyện đang tiếp tục rà soát, đo đạc diện tích đất phục vụ trồng mới đã làm đất ước đạt 226 ha; diện tích trồng mới ước đạt

50 ha (Tam Đường 38 ha, Than Uyên 12 ha). Đến nay các đơn vị thực hiện ươm khoảng 2 triệu bầu giống¹ phục vụ cho công tác trồng mới chè tập trung năm 2023.

- Cây ăn quả: Tổng diện tích cây ăn quả ước đạt 8.386 ha, sản lượng ước đạt 8.300 tấn, lũy kế 33.800 tấn, tăng 1.300 tấn so với cùng kỳ năm trước. Diện tích trồng mới 340 ha, trong đó: Cây chanh leo 300 ha tại huyện Tam Đường (công ty CP TPXK Đồng Giao 41 ha; Công ty cổ phần chanh leo Lai Châu liên kết trồng 259 ha ở Tam Đường); Cây dứa trồng mới 40 ha (Tân Uyên 30 ha, Sìn Hồ 10 ha). Trong tháng có 200 ha chuỗi hết chu kỳ kinh doanh chuyển đổi sang trồng cây trồng khác.

1.2. Công tác bảo vệ thực vật

Tổng diện tích nhiễm sâu bệnh trong tháng 430 ha, trong đó: Lúa 92.5 ha (sâu cuốn lá nhỏ, Ốc bươu vàng...); Ngô 74,5 ha (sâu keo mùa thu, chuột); Chè 237,6 ha (nhện đỏ, bọ xít muỗi, rầy xanh); Cam, bưởi 7 ha (Nhện đỏ, bệnh phấn trắng); Chanh leo 2,1 ha (bệnh ghẻ quá, đốm rêu, rệp); Hoa hồng 10 ha (Nhện đỏ, đốm đen); Rong riềng 6.3 ha. Diện tích áp dụng các biện pháp phòng trừ 314 ha.

1.3. Công tác chăn nuôi thú y, thủy sản

a) Tình hình chăn nuôi, thủy sản

Tổng đàn gia súc chính ước đạt 347.650 con, trong đó: Đàn trâu 93.000 con, đàn bò 24.950 con, đàn lợn 229.700 con; các loại gia súc khác: Ngựa 4.200 con, dê 37.060 con. Tổng đàn gia cầm ước đạt 1.856 nghìn con. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại ước đạt 11.600 tấn (thịt lợn 6.300 tấn).

Diện tích ao nuôi trồng thủy sản đạt toàn tỉnh tại đạt 1.001 ha. Thể tích bể nuôi cá nước lạnh (cá Tầm, cá Hồi) đạt 26.750 m³. Thể tích nuôi cá lồng ước đạt 187.760 m³. Sản lượng nuôi trồng và đánh bắt tự nhiên lũy kế ước đạt 1.340 tấn, trong tháng 150 tấn (sản lượng nuôi trồng 136 tấn, sản lượng khai thác 14 tấn).

b) Tình hình dịch bệnh động vật và quản lý chăn nuôi

Trong tháng, trên địa bàn tỉnh xảy ra bệnh Nhiệt Thán và bệnh dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP). Tổng số động vật chết, tiêu hủy do mắc bệnh, nghi mắc bệnh là 481 con gia súc (11 con trâu, bò và 470 con lợn)². Các địa phương đã triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh động vật theo quy định như tiêu hủy toàn bộ số động vật ốm, chết do mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh và thực hiện phun tiêu độc khử trùng môi trường...

Trong tháng, có 4 huyện (Tân Uyên, Than Uyên, Phong Thổ và Sìn Hồ) triển khai tiêm phòng vắc xin định kỳ cho đàn gia súc, gia cầm (trong đó huyện Tân Uyên thực hiện theo hình thức xã hội hóa) với số vắc xin đã triển khai là 169.839

¹ Đáp ứng giống cho khoảng 100 ha, lượng giống còn lại hiện đã hợp đồng với đơn vị cung ứng tại Phú Thọ, Thái Nguyên để đảm bảo đủ giống trồng mới 395 ha theo KH

² Nhiệt thán: Bệnh xảy ra từ ngày 22/5/2023 đến ngày 27/6/2023 tại xã Chăn Nưa (huyện Sìn Hồ) làm 11 con trâu, bò/ 08 hộ/02 bản chết và buộc tiêu hủy theo quy định. Bệnh DTLCP xảy ra tại 02 huyện Mường Tè (xã Can Hồ, Ka Lăng) và Phong Thổ (xã Si Lở Lâu) đã làm chết và tiêu hủy 470 con lợn/09 hộ chăn nuôi, HTX

liều. Lũy kế đến thời điểm báo cáo, tổng số vắc xin đã cấp 255.135 liều tại 8/8 huyện, thành phố, trong đó: 03 huyện Tam Đường, Nậm Nhùn, Mường Tè đã tiêm xong; thành phố Lai Châu mới triển khai tiêm phòng vắc xin Đại, chưa triển khai tiêm đợt 1 các loại vắc xin khác.

Về công tác triển khai phun tiêu độc, khử trùng môi trường: Lũy kế đến thời điểm báo cáo, số lượng hóa chất sát trùng cấp là 9.299 lít, trong đó: 8.028 lít hóa chất cấp thực hiện “Tháng vệ sinh tiêu độc, khử trùng môi trường đợt 1/2023 và 1.271 lít hóa chất cấp cho công tác phòng chống dịch bệnh (huyện Phong Thổ 1.123 lít, huyện Sin Hồ 148 lít. Đến nay 8/8 huyện, thành phố đã triển khai xong công tác phun tiêu độc, khử trùng môi trường.

1.4. Công tác quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (GDPL) và kiến thức sản xuất thực hiện thường xuyên với nhiều hình thức lồng ghép nội dung hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến GDPL, các quy định đảm bảo vệ sinh ATTP theo quy định của Trung ương, tỉnh và một số văn bản có liên quan.

- Tình hình ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất: Tại thời điểm báo cáo toàn tỉnh có 41ha nhà màng, nhà lưới; 21ha tưới tiết kiệm. Diện tích trồng trọt, chăn nuôi được chứng nhận tiêu chuẩn RA, VietGAP là 221 ha; 04 cơ sở trồng trọt được chứng nhận VietGAP với 41,8 ha; 04 cơ sở được chứng nhận ISO; 01 cơ sở nuôi trồng thủy sản được chứng nhận VietGAP với 9.000 m³; 01 cơ sở chăn nuôi được chứng nhận VietGAP với 1,1 ha; 01 cơ sở được chứng nhận hữu cơ với 27 ha.

**** Tình hình chế biến, tiêu thụ nông sản***

- Sản phẩm Chè: Trong tháng các doanh nghiệp, HTX đã thu mua sản xuất được 1.962 tấn; đã tiêu thụ được 1.576 tấn (trong đó xuất khẩu trực tiếp sang Afghanistan, Pakistan và Đài loan được 716 tấn; xuất ủy thác và bán nội tiêu 860 tấn), lượng chè tồn kho của tháng trước và trong tháng khoảng 736 tấn.

- Chuối quả tươi: Sản lượng chuối trong tháng ước đạt khoảng 2.060 tấn; trong đó đã xuất khẩu được 355 tấn qua cửa khẩu Lào Cai và chế biến chuối sấy được 02 tấn; số chuối còn lại đang được các HTX, chủ cơ sở tiếp tục thu mua để xuất khẩu với giá thu mua từ 10.000 - 12.000 đồng/kg.

2. Sản xuất lâm nghiệp

2.1. Công tác bảo vệ và phát triển rừng

- Đến thời điểm hiện trên địa bàn tỉnh đã chuẩn bị được 13.726.000 cây trong đó: Quế 11.926.000 cây; các loài cây khác 1.800.000 cây. Công tác chuẩn bị trồng rừng: Phát dọn thực bì được 1.615 ha, trong đó: Trồng rừng phòng hộ 112 ha, trồng rừng sản xuất 1.503 ha (Quế 1.378 ha, cây gỗ lớn 125 ha). Cuộc hồ được 950 ha, trong đó: Trồng rừng phòng hộ 39 ha, trồng rừng sản xuất 911 ha (Quế 861 ha, cây gỗ lớn 50 ha). Đến nay đã thực hiện trồng mới được 441 ha rừng sản xuất (Quế 429 ha, cây gỗ lớn 12 ha).

- Trong tháng đã tổ chức các cuộc họp tuyên truyền tới 46 lượt thôn bản với 3.395 lượt người dân tham gia.

- Tổng số vụ vi phạm Luật Bảo vệ và phát triển rừng trong tháng đã phát hiện là 24 vụ, trong đó: Phá rừng trái luật 08 vụ (diện tích thiệt hại 11,8472 ha); khai thác rừng trái pháp luật 01 vụ; mua bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật 12 vụ; VPQĐ về quản lý hồ sơ lâm sản trong vận chuyển, mua bán, cất giữ, chế biến lâm sản 03 vụ. Đồng thời đã phối hợp với các tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng được 237 đợt tuần tra, kiểm tra, phát hiện 05 vụ vi phạm.

2.2. Tình hình thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng

- Đơn đốc các cơ sở sử dụng DVMTR có lưu vực trong tỉnh kê khai, nộp tiền úy thác chi trả DVMTR quý I/2023. Đến nay các đơn vị đã kê khai đầy đủ, đối với việc nộp tiền còn nhà máy thủy điện Nậm Na 3 chưa nộp số tiền quý I/2023 là 1.138,51 triệu đồng.

- Triển khai tạm ứng chi phí quản lý năm 2023 cho các đơn vị đảm bảo đúng quy định. Trong tháng thực hiện tạm ứng cho 02 Ban QLRRPH huyện Sìn Hồ và huyện Than Uyên với số tiền là 1.200 triệu đồng.

- Kết quả thu, chi tiền DVMTR: Thu trong tháng là 418 triệu đồng; tổng thu lũy kế từ đầu năm là 88.419 triệu đồng. Chi trong tháng là 1.727 triệu đồng, tổng chi lũy kế từ đầu năm là 469.053 triệu đồng (chi kế hoạch năm 2022 là 460.627 triệu đồng; chi kế hoạch năm 2023: 8.426 triệu đồng).

3. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và OCOP

- Tiến hành rà soát các chỉ tiêu tiêu chí nông thôn mới và triển khai kế hoạch năm 2023. Rà soát danh mục đầu tư các công trình hạ tầng trong nông thôn mới. Hướng dẫn các huyện triển khai kế hoạch giải ngân và đẩy nhanh tiến độ giải ngân theo đúng tiến độ.

Đến nay theo Bộ tiêu chí NTM: Duy trì 39 xã đạt chuẩn NTM; Số xã đạt từ 10-14 tiêu chí là 14 xã; Số xã đạt từ 5-9 tiêu chí là 41 xã.

- Tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ các chủ thể xây dựng hồ sơ tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP năm 2023. Đơn đốc các huyện, thành phố hỗ trợ các chủ thể hoàn thiện hồ sơ minh chứng, đẩy nhanh tiến độ đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện và gửi hồ sơ tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh (đợt 1) năm 2023. Tổ chức đi kiểm tra, hỗ trợ, hướng dẫn các huyện, thành phố về công tác chuẩn bị đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện đợt 1 năm 2023. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung Hội đồng và Tổ giúp việc Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh.

- Xây dựng dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh Lai Châu và xin ý kiến tham gia của các sở, ngành và các đơn vị có liên quan. Đến nay đã có thành phố Lai Châu tổ chức đánh giá phân hạng sản phẩm có 22/23 sản phẩm đạt 3 sao.

4. Công tác thủy lợi - phòng chống lũ, bão và nước sạch VSMT

- Phối hợp, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị quản lý khai thác công trình thủy lợi thực hiện công tác quản lý khai thác hệ thống các công trình thủy lợi đảm bảo tưới tiêu.

- Tiếp tục tổ chức ứng trực 24/24 giờ khi có diễn biến thời tiết bất thường xảy ra để nắm bắt tình hình thiên tai qua các thông tin đại chúng, triển khai các biện pháp ứng phó kịp thời. Từ ngày 07/6/2023 đến ngày 04/7/2023, trên địa bàn tỉnh xảy ra mưa dông, sạt lở đất, gây thiệt hại đến tài sản của Nhà nước và Nhân dân³. Ngay sau khi xảy ra thiên tai, UBND các huyện, thành phố đã chỉ đạo các cơ quan đơn vị bám, nắm tình hình, huy động lực lượng tại chỗ địa phương hỗ trợ giúp đỡ các hộ gia đình bị thiệt hại sửa chữa lại nhà cửa, huy động nhân dân dọn vệ sinh xung quanh nhà ở, đường làng ngõ xóm đảm bảo môi trường sạch sẽ; rà soát, thống kê, tổng hợp báo cáo tình hình thiệt hại kịp thời.

- Về việc thực hiện các nhiệm vụ Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn: Tiếp tục phối hợp với các đơn vị, chính quyền địa phương tuyên truyền vận động tháo gỡ khó khăn để tiến hành thi công phần khối lượng còn lại của công trình cấp NSH cụm bản Trung tâm xã Trung Đông, huyện Tân Uyên. Rà soát hồ sơ lập hồ sơ trình thẩm định phê duyệt quyết toán các công trình hoàn thành bàn giao năm 2022.

5. Công tác phát triển nông thôn

- Hiện toàn tỉnh có 172 HTX đang hoạt động lĩnh vực nông nghiệp (gồm 30 HTX trồng trọt; 24 HTX chăn nuôi; 04 HTX lâm nghiệp; 20 HTX thủy sản, 94 HTX nông nghiệp tổng hợp), trong đó: Thành phố Lai Châu 19 HTX, Tam Đường 26 HTX, Tân Uyên 21 HTX, Than Uyên 38 HTX, Phong Thổ 24 HTX, Sìn Hồ 8 HTX, Mường Tè 13 HTX Nậm Nhùn 23 HTX; Các HTX nông nghiệp đã thu hút 1.548 thành viên, giải quyết việc làm cho 1.860 lao động; tổng HTX nông nghiệp tham gia liên kết 31 HTX, chiếm 18% tổng số HTX NN; hiện có 35 HTX NN sở hữu 71/158 sản phẩm OCOP được UBND tỉnh công nhận, chiếm 44,9% tổng số sản phẩm OCOP toàn tỉnh.

- Tình hình hoạt động của các trang trại: Hiện toàn tỉnh có 16 trang trại (gồm 5 trang trại trồng trọt; 4 trang trại chăn nuôi, 7 trang trại tổng hợp), trong đó Tân Uyên có 10 trang trại; Tam Đường có 01 trang trại; thành phố Lai Châu có 05 trang trại; tổng diện tích trong trang trại 67 ha, giải quyết việc làm thường xuyên cho 75 lao động.

- Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn: Từ đầu năm đến nay các huyện, thành phố đã tổ chức thực hiện được 87 lớp đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn, với số lượng học viên tham gia 2.635 người, đạt 54.72% Kế hoạch.

³ Có 06 nhà bị thiệt hại: 01 nhà thiệt hại trên 70% phải di chuyển sang nơi khác; 5 nhà thiệt hại dưới 30%. Nhiều tuyến đường liên tỉnh bị sạt lở gây ách tắc giao thông như ĐT.127, ĐT.132, ĐT.133, ĐT.129, tuyến Pa Tân-Huổi Luông-Nậm Cùm, tuyến Thu Lùm-U Ma Tu Khoong... với tổng chiều dài ách tắc gần 700m, ước tính tổng khối lượng sạt lở 3.800 m³. Có 04 cột điện hạ thế bị đổ (Phong Thổ); 01 trường mầm non ở Than Uyên bị nứt, lún

- Về Chương trình bố trí dân cư: Phối hợp Kiểm tra, đánh giá thực tế việc triển khai thực hiện và đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án Mò Lò, Sa Thành xã Mù Cỏ, điểm Nậm Kha Á, Pà Khà, U Na 1-2, Tia Ma Mủ, Pa Tét xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tham mưu Sở văn bản tham gia ý kiến điều chỉnh Chủ trương đầu tư dự án.

- Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Nội dung số 4) với các dự án: Dự án 1: Hỗ trợ nước sinh hoạt; Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết; Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị.

6. Kết quả thực hiện các chỉ đạo của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh

*** Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND**

- Về trồng trọt: Hỗ trợ lúa hàng hóa tập trung, các địa phương đã lồng ghép các nguồn vốn thực hiện được 1.475 ha lúa hàng hóa tập trung, gieo trồng các giống lúa thuần chất lượng như: J02, Sếng cù, Hương thơm số 1, Nếp 97, DS1, Vass 16, BC 15, Nếp địa phương... tăng 188 ha so với CKNT, năng suất ước đạt 55,8 tạ/ha, sản lượng ước đạt 8.230 tấn, trong đó: Diện tích đăng ký thực hiện hỗ trợ lúa hàng hóa tập trung theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND 601 ha, đã nghiệm thu thanh toán 91 ha. Trồng mới chè: Diện tích các hộ dân đã đăng ký 380 ha, đạt 96 %KH. Ước hết 30/6/2023 diện tích làm đất được 226 ha, trồng mới 50 ha. Hỗ trợ trồng hoa địa lan: Có 10 doanh nghiệp, HTX, 01 tổ hợp tác với 294 hộ dân đăng ký hỗ trợ với số lượng 40.000 chậu; đã thực hiện trồng được 22.000 chậu địa lan tại huyện Sìn Hồ và Phong Thổ.

- Về chăn nuôi: Các huyện, thành phố đang triển khai cho người dân đăng ký, thực hiện các nội dung hỗ trợ. Số lượng dự kiến thực hiện: 13.441m² chuồng trại; 615m³ Biogas; 90,85ha cỏ; 1.220 thùng ong; Huyện Nậm Nhùn đang triển khai đăng ký thực hiện với số lượng dự kiến 89 lồng cá.

*** Nghị quyết 08/2021/NQ-HĐND**

Đã chuẩn bị được 13.726.000 cây trong đó: Quế 11.926.000 cây; các loài cây khác 1.800.000 cây. Công tác chuẩn bị trồng rừng: Phát dọn thực bì được 1.615 ha, trong đó: Trồng rừng phòng hộ 112 ha, trồng rừng sản xuất 1.503 ha (Quế 1.378 ha, cây gỗ lớn 125 ha). Cuộc hồ được 950 ha, trong đó: Trồng rừng phòng hộ 39 ha, trồng rừng sản xuất 911 ha (Quế 861 ha, cây gỗ lớn 50 ha). Đến nay đã thực hiện trồng mới được 441 ha rừng sản xuất (Quế 429 ha, cây gỗ lớn 12 ha).

* **Nghị quyết số 13/2019/NQ-HĐND:** Diện tích đăng ký thực hiện liên kết 304 ha tại huyện Tam Đường (259 ha cây chanh leo; 45 ha lúa tẻ râu).

* **Nghị quyết số 38/2019/NQ-HĐND:** Lũy kế từ đầu năm đã thực hiện trồng 3,5 ha sâm Lai Châu, 05 ha cây đương quy tại huyện Sìn Hồ và 0,24 ha đảng sâm ở huyện Mường Tè.

*** Nghị quyết số 39/2019/NQ-HĐND:**

- Về trồng trọt: Diện tích cây lúa ước đạt 17.123 ha trong đó Lúa đông xuân 3.123 ha ha, năng suất ước đạt 52,5 tạ/ha, sản lượng ước đạt 16.400 tấn. Lúa mùa diện tích thực hiện ước đạt 14.000 ha; Cây ngô: Diện tích thực hiện 11.225 ha. Tiếp tục chăm sóc diện tích 78 ha chè cổ thụ trồng năm 2021, 2022; trồng mới 50 ha chè tập trung tại huyện Tam Đường, Than Uyên. Cây ăn quả: Đã thực hiện trồng mới được 171,15 ha cây Chanh leo tại huyện Tam Đường. Cây dược liệu: Thực hiện trồng 3,5 ha sâm Lai Châu, 04 ha cây đương quy tại huyện Sìn Hồ và 0,24 ha đảng sâm tại huyện Mường Tè. Thực hiện 04 mô hình khuyến nông về trồng trọt, trong đó: 02 mô hình trồng lúa thuần qui mô 31,8 ha, sử dụng giống lúa thuần VNR 20, TBR225 tại huyện Phong Thổ; 01 mô hình trồng khoai sọ quy mô 08 ha tại huyện Mường Tè, 01 mô hình cây đảng sâm quy mô 0,24 ha tại huyện Mường Tè.

- Về chăn nuôi, thủy sản: Tổng đàn gia súc chính ước đạt 210.910 con (đàn trâu 61.168 con, đàn bò 14.742 con, đàn lợn 135.000 con). Tổng đàn gia cầm 928.870 con. Diện tích ao nuôi ước đạt 398 ha; thể tích nuôi cá lồng 70.848 m³; thể tích nuôi cá nước lạnh 6.367 m³ bể.

II. Phương hướng, nhiệm vụ tháng 8 năm 2023

1. Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

- Tiếp tục chỉ đạo vụ mùa đảm bảo thời vụ, chăm sóc lúa mùa trà sớm, trà chính vụ, gieo trồng các cây trồng vụ thu đông; Chỉ đạo, kiểm tra làm đất trồng chè, cây ăn quả, tiến độ trồng chè cây ăn quả đảm bảo theo kế hoạch giao; Chỉ đạo nhân dân chăm sóc cây chè, cây ăn quả đảm bảo năng suất sản lượng.

- Tham mưu và xử lý triệt để khi phát hiện thấy dịch hại thuộc đối tượng kiểm dịch hoặc sinh vật gây hại lạ lây lan, phát tán trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện công tác giám sát ruồi đục quả biên giới Việt - Trung năm 2023 khu vực Lai Châu (Việt Nam) - Vân Nam (Trung Quốc).

- Tiếp tục thực hiện 02 lớp tập huấn nông dân về quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) trên cây lúa năm 2023 tại huyện Tam Đường và Phong Thổ.

2. Chăn nuôi, thú y, thủy sản

- Tiếp tục theo dõi, tổng hợp, thống kê tổng đàn vật nuôi, sản lượng chăn nuôi, chuồng nuôi, diện tích cỏ trồng phát triển chăn nuôi...; diện tích ao, thể tích bể, lồng nuôi, sản lượng thủy sản trên địa bàn tỉnh; thực hiện các Nghị quyết, đề án, chính sách hỗ trợ giai đoạn 2021-2025 trong lĩnh vực chăn nuôi, thủy sản. Đồng thời Hướng dẫn người nuôi thủy sản mùa vụ thả giống, cơ cấu giống thả, biện pháp phòng trị bệnh thủy sản; tu sửa nạo vét ao và đồng thời tiếp tục chỉ đạo các hộ nông dân mở rộng diện tích nuôi trồng thủy sản. Thực hiện lấy mẫu thủy sản, mẫu nước phục vụ phân tích, xét nghiệm; tổ chức các lớp tập huấn bảo vệ môi trường trong hoạt động chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

- Tiếp tục nắm bắt diễn biến tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm qua nhiều kênh thông tin khác nhau, kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật có hiệu quả; thực hiện lấy mẫu xét nghiệm bệnh phẩm theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân.

- Tiếp tục phối hợp với các huyện điều tra, khảo sát tại khu vực lòng hồ sông suối trên địa bàn tỉnh làm căn cứ xây dựng Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định “Khu vực cấm khai thác thủy sản chưa có tên trong Danh mục và “Nghề, ngư cụ cấm khai thác thủy sản chưa có tên trong Danh mục” trình UBND tỉnh.

- Phối hợp với Sở y tế tổ chức Kiểm tra công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm lây truyền từ động vật sang người trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Triển khai và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ khoa học của đề tài “Nghiên cứu một số đặc điểm dịch tễ bệnh Viêm da nổi cục (Lumpy Skin Disease - LSD) và xây dựng giải pháp kiểm soát dịch ở trâu, bò Việt Nam”.

3. Lâm nghiệp

- Đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về quản lý bảo vệ rừng trong mọi tầng lớp dân cư. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra đấu tranh, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh theo pháp luật các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp.

- Hướng dẫn chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023; tiếp tục đôn đốc các chủ đầu tư tổ chức thực hiện công tác trồng rừng đảm bảo đúng tiến độ, kỹ thuật; tích cực trồng dặm chăm sóc rừng trồng. Tổ chức kiểm tra chất lượng cây giống khi các chủ đầu tư sử dụng để trồng rừng.

4. Chi trả dịch vụ môi trường rừng

- Phối hợp với Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam tiếp nhận tiền ủy thác chi trả DVMTR của các cơ sở sử dụng DVMTR có lưu vực liên tỉnh năm 2023. Triển khai ký kết hợp đồng ủy thác chi trả DVMTR với các cơ sở sử dụng DVMTR có lưu vực trong tỉnh đi vào hoạt động đảm bảo đúng quy định.

- Tiếp tục đôn đốc nhà máy thủy điện Nậm Na 3 nộp số tiền quý I năm 2023 về Quỹ; đôn đốc các cơ sở sử dụng DVMTR có lưu vực trong tỉnh kê khai và nộp tiền ủy thác DVMTR quý II năm 2023.

- Triển khai tạm ứng chi phí quản lý năm 2023 cho các đơn vị đảm bảo đúng quy định.

5. Công tác phát triển nông thôn

- Tiếp tục triển khai thực hiện chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu theo nội dung kế hoạch số 994/KH-UBND tỉnh ngày 16/4/2021.

- Tổ chức kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các huyện, thành phố thực hiện công tác đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn theo kế hoạch của UBND tỉnh và khuyến khích nhân rộng các mô hình đào tạo có hiệu quả.

- Tổng hợp nhu cầu hỗ trợ phát triển làng nghề, ngành nghề nông thôn địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Tiếp tục Kiểm tra kết quả thực hiện năm 2022, tại các dự án bố trí dân cư; khảo sát, thẩm tra địa bàn các dự án bố trí dân cư xây dựng mới. Tham mưu chính

sách thực hiện Chương trình bố trí ổn định dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, di cư tự do, khu rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” theo quyết định 590/QĐ-TTg.

- Tiếp tục đôn đốc UBND các huyện triển khai thực hiện các dự án thuộc các Chương trình MTQG theo kế hoạch năm 2023.

6. Công tác thủy lợi - phòng chống lũ bão; Nước sạch và VSMT

- Phối hợp với công ty TNHH một thành viên quản lý thủy nông, phòng Nông nghiệp & PTNT các huyện, phòng Kinh tế thành phố chỉ đạo thực hiện tu sửa hệ thống các công trình thủy lợi, nạo vét kênh mương phục vụ sản xuất.

- Chủ động thực hiện các biện pháp xử lý, ứng phó với các diễn biến thời tiết bất thường, tình huống thiên tai.

- Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định nội dung chi và mức chi phục vụ hoạt động của Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn: Rà soát lập hồ sơ trình thẩm định phê duyệt quyết toán các công trình hoàn thành. Tổ chức lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật mô hình cấp nước sạch sử dụng tuabin tự dòng tại xã Nậm Tăm, huyện Tam Đường (văn bản số 2256/UBND-KTN ngày 19/6/2023).

7. Công tác quản lý chất lượng

- Hỗ trợ, tư vấn các cơ sở tham gia cấp giấy chứng nhận ATTP, tiếp nhận và giải quyết các TTHC theo quy định.

- Tổ chức thực hiện các lớp Tập huấn về kiến thức quy định của pháp luật SX kinh doanh về chất lượng nông lâm thủy sản, sơ chế sau thu hoạch, bảo quản nông sản, phổ biến yêu cầu tiêu chuẩn, quy chuẩn các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn trên địa bàn các huyện đã định.

- Tiếp tục theo dõi, cập nhật tình hình chế biến, tiêu thụ, xuất khẩu nông sản của tỉnh, đặc biệt là các mặt hàng chủ lực có sản lượng lớn để tham mưu các giải pháp tháo gỡ khó khăn.

- Thực hiện dự án “Xây dựng hệ thống thông tin quản lý, giám sát minh bạch thông tin, kết nối tiêu thụ sản phẩm đối với các cơ sở sản xuất, chế biến kinh doanh nông lâm sản và thủy sản trên địa bàn tỉnh” đảm bảo theo tiến độ công việc.

8. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và OCOP

- Kiểm tra rà soát các chỉ tiêu tiêu chí nông thôn mới và kiểm tra kế hoạch triển khai năm 2023. Rà soát danh mục đầu tư các công trình hạ tầng trong nông thôn mới.

- Hướng dẫn các huyện triển khai kế hoạch giải ngân và đẩy nhanh tiến độ giải ngân theo đúng tiến độ.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Hội đồng và Tổ giúp việc Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình OCOP tỉnh Lai Châu; tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP tỉnh Lai Châu. Tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh đợt 1 năm 2023 và chuẩn bị các điều kiện tổ chức Hội nghị đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh đợt 1 năm 2023.

- Tổ chức tiếp nhận hồ sơ các sản phẩm tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh theo đề nghị của UBND các huyện, thành phố.

9. Thực hiện chương trình công tác năm 2023 và các đề án, NQ của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh

Phối hợp UBND các huyện, các sở ngành, thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn, tổ chức thực hiện tốt các chương trình, đề án, Nghị quyết, Quyết định của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh.

Trên đây là Báo cáo tình hình sản xuất nông - lâm nghiệp tháng 7, phương hướng, nhiệm vụ tháng 8 năm 2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

Nơi nhận:

- Bộ NN&PTNT (b/c);
- TT Tỉnh Ủy, UBND tỉnh (b/c);
- Sở KH&ĐT;
- Đài PT&TH; Báo Lai Châu;
- UBND các huyện, TP;
- Ban Giám đốc Sở;
- Cục thống kê tỉnh;
- Ngân hàng NN Chi nhánh Lai Châu;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Trang Thông tin điện tử Sở;
- Lưu VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Đặng Văn Châu